TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HS-ST
Ngày 06-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Quý**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2018/TLST-HS ngày 11/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 23/7/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn V, sinh năm 1981; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Tr, xã TH, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết); con bà Nguyễn Thị G (đã chết); Vợ: Phạm Thị P, sinh năm 1981; con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009); Danh chỉ bản số 326 lập ngày 21/4/2018 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án,tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2018 đến khi xét xử. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Chí D**, sinh năm 1993; HKTT: Thôn Đ, xã NP, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; Đang cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 – xãYên Bài,huyện Ba Vì,Thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 50 ngày 20/4/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Chương Mỹ làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn Tr, xã TH, huyện

Chương Mỹ đã phát hiện bắt quả tang Lê Văn V có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy với giá 200.000đồng cho Trương Hữu B sinh năm 1978, trú tại: Thôn Đ, xã HĐ, huyện Chương Mỹ,Thành phố Hà Nội.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Ba 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, kích thước (0.5x1)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroin.

- Thu giữ của V 200.000đồng.

Cùng ngày cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của V, thu giữ trong túi áo khoác treo trong tủ trong phòng ngủ của V 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroin, V khai nhận tàng trữ ma túy để nhằm mục đích bán. Trong quá trình khám xét, có đối tượng Nguyễn Chí D đến nhà tìm V. Thấy có biểu hiện nghi vấn lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra đối với D, thu giữ của D số tiền 2.000.000đồng. D khai nhận mang số tiền trên đến trả tiền mua 10 gói ma túy Heroin của V tối ngày 19/4/2018.

Tại Kết luận giám định số 3768/KLGĐ-PC54 ngày 27/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trắng thu giữ của Trương Hữu B là ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,013gam

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ tại nhà V là ma túy loại Heroin, trọng lượng 1,125gam

Quá trình điều tra, V khai nhận ngoài hành vi bán 01 gói ma túy cho B ngày 20/4/2018 thì V còn 03 lần bán trái phép ma túy, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 8 giờ ngày 18/4/2018 tại nhà V, V bán cho B 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000đồng.

- Lần 2: Khoảng 9 giờ 20 ngày 18/4/2018, tại nhà của V, V bán cho Nguyễn Chí D 05 gói ma túy Heorin với giá 1.000.000đồng.

- Lần 3: Khoảng 20 giờ ngày 19/4/2018, tại nhà V, V bán cho D 10 gói ma túy Heroin với giá 2.000.000đồng. D chưa có tiền trả. Sáng ngày 20/4/2018, D mang tiền đến nhà V trả thì bị Công an kiểm tra, thu giữ.

Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 09/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Lê Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn V khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s,r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo V từ 08 năm

tù đến 10 năm tù. Về hình phạt bổ sung xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy thu giữ của B, V; tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đồng thu giữ của V, 2.000.000đồng thu giữ của D, buộc V phải nộp 1.200.000đồng sung quỹ nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, xác minh hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Lê Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/4/2018 đến ngày 20/4/2018, tại nhà của Lê Văn V ở Thôn Tr, xã TH, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Lê Văn V có hành vi 02 lần bán trái phép ma túy loại Heroin cho Trương Hữu B thu số tiền 400.000đồng, 02 lần bán trái phép ma túy loại Heroin cho Nguyễn Chí D thu số tiền 3.000.000đồng và tàng trữ 1,125gam ma túy Heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của Lê Văn V đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là "phạm tội 02 lần trở lên" và "đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo V khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần bán ma túy cho Ba bị bắt quả tang bị cáo V còn tự khai thêm ba lần bán ma túy nữa, một lần bán choBa, hai lần bán cho D là hành vi tự thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật hình sự trừng phạt. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo V và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài có các chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, cán bộ điều tra Lã Đức A và chữ ký của đối tượng Lê Văn V, Trương Hữu B bên trong có chứa 0,013gam Heroin thu giữ của Trương Hữu B cần tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài có các chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, cán bộ điều tra Lã Đức A và chữ ký của đối tượng Lê Văn V, bên trong có chứa 1,125gam Heroin thu giữ tại nhà Lê Văn V cần tịch thu tiêu hủy

- 200.000đồng thu giữ của Lê Văn V là tiền do phạm tội mà có thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 2.000.000.đồng thu giữ của Nguyễn Chí D là tiền D dùng để trả việc mua ma túy trái phép của V nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- số tiền 200.000đồng V thu lời từ việc bán trái phép ma túy cho B ngày 18/4/2018 và số tiền 1.000.000đồng V thu lời từ việc bán trái phép ma túy cho D ngày 18/4/2018, cần truy thu buộc V nộp ngân sách nhà nước.

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn V** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy".**

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt **Lê Văn V 08 (Tám) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, cán bộ điều tra Lã Đức A và chữ ký các đối tượng Lê Văn V, Trương Hữu B (bên trong có chứa 0,013gam heroin).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, cán bộ điều tra Lã Đức A và chữ ký của đối tượng Lê Văn V (bên trong có chứa 1,125gam heroin).

Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2018 giữa Công an huyện huyện Chương Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 200.000đồng thu giữ của Lê Văn V do bán trái phép ma túycho B mà có và 2.000.000đồng thu giữ của Nguyễn Chí D dùng để trả tiền mua trái phép ma túy của Lê Văn V.

Số tiền 2.200.000đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/7/2018 của Công an huyện Chương Mỹ.

- Buộc Lê Văn V phải nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) thu lời từ việc bán trái phép chất ma túy cho Trương Hữu B và Nguyễn Chí D mà có.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn V phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

NƠI NHẬN:
-TAND Tp Hà Nội;
-VKSND Tp Hà Nội
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CA huyện Chương Mỹ:
- THA huyện Chương Mỹ
-Bị cáo.- Lưu HS; VT

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Quý